

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HS-PT  
Ngày 23-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thạch.

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Luông;  
Ông Huỳnh Văn Luật.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Họ và tên: **Nguyễn Thanh T** (tên gọi khác: Tuấn Anh), sinh năm 1990, tại: tỉnh An Giang; nơi ĐKKHKT: tổ 3, ấp Đ, xã Tân Hộ C, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp; trình độ học vấn: lớp 11/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Lâm Thị Q; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T và chị Trần Thị Mỹ H có quan hệ tình cảm nam nữ, chung sống với nhau từ khoảng tháng 6/2020. Vào khoảng 05 giờ ngày 29/11/2020, Nguyễn Thanh T hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu

đỏ, biển số 76D1-457.60 của chị Trần Thị Mỹ H để đi công việc, do tin tưởng nên chị H giao chìa khóa và xe mô tô cho T sử dụng. Sau khi mượn được xe mô tô biển số 76D1-457.60, T điều khiển đi từ nhà trọ ở khu phố 7, phường H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương đến tỉnh Long An tìm người bạn quen biết ngoài xã hội để mượn tiền trả nợ. Khi đến tỉnh Long An T không mượn được tiền nên điều khiển xe mô tô biển số 76D1-457.60 quay về lại nhà trọ của T. Trên đường về, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 76D1-457.60 của chị H đem cầm cố lấy tiền tiêu xài nên T điều khiển xe chạy đến tiệm cầm đồ “Đại Phước”, địa chỉ khu phố Thuận G, phường T, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương do anh Hà Toàn Th làm chủ. T gặp vợ anh Th là chị Phạm Thị Thu H1 và nói với chị H1 là xe mô tô biển số 76D1-457.60 là của vợ T và T đang cần tiền gấp nên T đề nghị chị H1 cầm xe mô tô với giá 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; chị H1 đồng ý nhận cầm xe, nhưng do vào ngày 23/11/2020 T đã thế chấp giấy chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe mô tô biển số 76D1-457.60 cho chị H1 nên chị H1 trừ lại số tiền gốc và lãi đã cầm cố chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, chị H1 đưa cho T số tiền 18.500.000 (mười tám triệu năm trăm nghìn) đồng. Sau khi có được số tiền 18.500.000 (mười tám triệu, năm trăm nghìn) đồng thì T đi mua lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Espero, màu xanh - trắng, biển số 94AH-016.66 với giá 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng để làm phương tiện đi lại, số tiền còn lại 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng T đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 01/12/2020, chị Trần Thị Mỹ H làm đơn tố cáo Nguyễn Thanh T về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản gửi đến Công an phường H. Ngày 02/12/2020, Công an phường H mời T đến trụ sở Công an phường làm việc, Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và tự nguyện giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Espero, màu xanh - trắng, biển số 94AH-016.66 của Nguyễn Thanh T. Cùng ngày 02/12/2020, Công an phường H chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th để giải quyết theo thẩm quyền, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th tiến hành thu giữ xe mô tô biển số 76D1-457.60 do chị Phạm Thị Thu H1 tự nguyện giao nộp.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 286/KLTS-TTHS ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Th kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 76D1-457.60, số máy JF86E0240956, số khung 583XKY536439, trị giá 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Ngày 03/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 giao trả lại xe Honda Vision biển số 76D1-45760 cho bị hại Trần Thị Mỹ H. Chị H không yêu cầu gì thêm đối với Nguyễn Thanh T.

Đối với chị Phạm Thị Thu H1 là người nhận cầm xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 76D1-457.60 cho Nguyễn Thanh T, quá trình điều tra xác định do khi T đến gặp chị H1 để nhờ chị H1 nhận cầm xe mô tô nói

trên thì T nói là xe của vợ T và do trước đó T đã cầm giấy tờ xe và chứng minh nhân dân của T nên chị H1 không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị H1, ngày 27/7/2021 Công an thành phố Th ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77, xử phạt Hà Toàn Th chủ tiệm cầm đồ “Đại Phước” số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác mà không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố. Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho chị H1 và anh Th số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, chị H1 và anh Th không yêu cầu gì thêm đối với Nguyễn Thanh T.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Espero, màu xanh - trắng, biển số 94AH-016.66 có số máy 139FMB009148; số khung: B2PEGA009148 do chị Lê Huyền Sương, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú tại ấp Tường Tư, xã Hưng Phú, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đứng tên chủ xe trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Quá trình điều tra xác định: hiện không có ai tên Lê Huyền Sương ngụ tại ấp Tường Tư, xã Hưng Phú, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th đã đăng báo Tuổi trẻ 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 17, 18, 19/8/2021 nhưng không có ai đến liên hệ giải quyết. Nguyễn Thanh T khai nhận mua xe mô tô trên qua trang mạng Chợ Tốt với số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng từ số tiền T có được từ việc cầm cố xe mô tô T chiếm đoạt của chị Trần Thị Mỹ H nên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Th ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th để Tòa án nhân dân thành phố Th quyết định tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Th, Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

*Về trách nhiệm hình sự:*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Tuấn 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, bị cáo T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do bị cáo đang chăm sóc cha mẹ già yếu, xin có cơ hội làm lại cuộc đời và hòa nhập với cộng đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là có căn cứ, mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù mà Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng: bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục toàn bộ cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để ở nhà chăm sóc cha mẹ già yếu, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo T làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo T trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 29/11/2020, lợi dụng sự tin tưởng của bị hại Trần Thị Mỹ Hồng, sau khi mượn được xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 76D1- 45760 (trị giá 30.000.000 đồng), bị cáo đã chiếm đoạt, đem đi cầm cố cho vợ chồng anh Hà Toàn Th và chị Phạm Thị Thu Hiền. Hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là có căn cứ, đúng pháp pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mượn tài sản là xe Honda Vision của bị hại Hồng sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt, đem đi cầm cố để tư lợi là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến

quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của chị H được pháp luật bảo vệ, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây thiệt hại đến tài sản của bị hại, gây tâm lý bất an cho người dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương.

[5] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T.

[6] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Kháng cáo của bị cáo T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Th, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Bùi Ngọc Thạch**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Ngọc Thạch**

**Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Th, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Ngọc Thạch**



**CÁC THẨM PHÁN****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Ngọc Thạch****Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Ngọc Thạch****CÁC THẨM PHÁN****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

